TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ÔM** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2023/QĐST-HNGĐ	*ÔM, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT

Bị đơn: Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đào Thị Bé B và ông Võ Hoàng C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Bé B và ông Võ Hoàng C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 người, tên Võ Kim N, sinh ngày 22/02/2004 (nữ), đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Về án phí hôn nhân: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Bé B tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0003670 ngày 22/6/2023. Sau khi khấu trừ, Bà Bé B được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A.DS Q. ÔM;
- Các đương sự;
- UBND phường Phước T;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ÔM **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2023/TB-TLVA	*ÔM, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi: Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ. Là Bị đơn.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân quận ÔM, thành phố CTthụ lý vụ án dân sự số: 208/2023/TLST-HNGĐ, về việc "*Tranh chấp ly hôn*".

Theo đơn khởi kiện của: Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết Bo gồm:

- Về hôn nhân: Bà Đào Thị Bé B xin ly hôn với ông Võ Hoàng C.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Kim Ngân, sinh ngày: 22/02/2004 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- Giấy kết hôn (Bản chính);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Căn cước công dân (Bản sao);

Căn cứ vào Điều 196 và 199 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận ÔM, thành phố CTthông báo cho đương sự được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản

tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do để Toà án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND quận ÔM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ÔM **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/TB-TA	*ÔM, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT

- *Bị đơn:* Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn*".

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết.

Đúng 08 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số 14, đường Lưu Hữu Phước, phường Châu Văn Liêm, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

b) Nội dung các vấn đề cần giải quyết Bo gồm:

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận ÔM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ÔM **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/TB-TA	*ÔM, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT

- *Bị đơn:* Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn*".

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết.

Đúng 08 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2023.

Có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số 14, đường Lưu Hữu Phước, phường Châu Văn Liêm, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

b) Nội dung các vấn đề cần giải quyết Bo gồm:

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận ÔM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ÔM
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, Lúc 08 giờ 30, ngày 10 tháng 7 năm 2023

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận ÔM, thành phố Cần Thơ

Bắt đầu tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ *"Ly hôn"* ngày 23/6/2023.

I. Những người tiến hành tố tụng :

Thẩm phán – Chủ trì phiên hoà giải: Ông **Trần Văn Mẫn.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản hòa giải: Ông **Phạm Anh Dũng.**

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

- Nguyên đơn: Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT

- Bị đơn: Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

***Nguyên đơn – Bà Đào Thị Bé B trình bày:**

Nguyên tôi và ông Võ Hoàng C xây dựng hôn nhân vào năm 2003, do tự nguyện thương yêu được cha mẹ đồng ý, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước T, quận ÔM, Tp Cần Thơ.

Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc. NH đến năm 2018 trở lại đây thì chúng tôi phát sinh mâu thuẫn nên tôi làm đơn xin ly hôn với ông C được Tòa án động viên hàn gắn nên tôi tút đơn khởi kiện về để vợ chồng hàn gắn lại hạnh phúc gia đình với ông C nH từ khi hàn gắn đến nay ông C không thay đổi thường xuyên ăn nhậu về chửi vợ con tôi khuyên nagưn thì ông đập đồ đạc trong nhà nên thường xuyên cãi vã nhau làm cho tôi áp lực không thể kéo dài do ông không thay đổi tính tình nên tôi làm đơn khởi kiện xin ly hôn với ông C tại Tòa.

* *Về con chung*: Có 01 con chung tên Võ Kim Ngân, sinh ngày 22/02/2004 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* *Tài sản chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* *Nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

<u>* Bị đơn- ông Võ Hoàng C trình bày</u>:

Xác định quá trình chung sống cũng như thời gian kết hôn như bà Bé B đã trình bày. Về mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình như bà Bé B đã trình bày là có, hai bên cũng có bất đồng quan điểm, cãi vã thường xuyên. Nay thấy tình cảm không còn, hôn nhân không thể hàn gắn nên anh cũng đồng ý ly hôn bà Bé B.

* *Về con chung*: Có 01 con chung tên Võ Kim Ngân, sinh ngày 22/02/2004 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* *Tài sản chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* *Nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất toàn bộ nội dung vụ án, cụ thể như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Bé B và ông Võ Hoàng C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bé B, ông C xác định có 01 con chung tên Võ Kim Ngân, sinh ngày 22/02/2004 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Tài sản chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.; nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Đào Thị Bé B tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0003670 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự quận ÔM, TP. Cần Thơ. Bà Bé B được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án Dân sự quận ÔM, TP. Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI

Không có.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 7 năm 2023. Các đương sự đã được nghe đọc, tự đọc biên bản và thống nhất ký tên.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Phạm Anh Dũng	**Trần Văn Mẫn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ÔM** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

ÔM, ngày 10 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ khoản 5 Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Bé B và ông Võ Hoàng C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bé B, ông C xác định có 01 con chung tên Võ Kim Ngân, sinh ngày 22/02/2004 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Tài sản chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.; nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Đào Thị Bé B tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0003670 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự quận ÔM, TP. Cần Thơ. Bà Bé B được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án Dân sự quận ÔM, TP. Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Bn hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Biên bản kết thúc cùng ngày.

Các đương sự tham gia phiên hòa giải	Thư ký Tòa án ghi biên bản	Thẩm phán Chủ trì phiên hòa giải
	Phạm Anh Dũng	**Trần Văn Mẫn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ÔM** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hôm nay ngày 10 tháng 7 năm 2023, vào hồi 08 giờ 00 phút.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

Bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ trong vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023.

I. *Những người tiến hành tố tụng*:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông **Trần Văn Mẫn.**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông **Phạm Anh Dũng.**

II. *Những người tham gia phiên họp*:

- Nguyên đơn: Bà **Đào Thị Bé B**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố CT

- Bị đơn: Ông **Võ Hoàng C**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu vực Bình H, phường Phước T, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,

TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

** Chứng cứ các đương sự cung cấp tài liệu, văn bản gồm:*

Tài liệu, văn bản của nguyên đơn:

- Đơn khởi kiện.
- 01 Căn cước công dân (bản sao).
- Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao)
- Bản tự khai (bản chính).

Tài liệu, văn bản của bị đơn:

- 01 Bản tự khai (bản chính);
- 01 Căn cước công dân (bản sao).

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

a) Yêu cầu và phạm vi khởi kiện, việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nguyên đơn trình bày: Giữ nguyên ý kiến khởi kiện, không thay đổi, bổ sung hay rút đơn khởi kiện.

Thống nhất với những tài liệu, chứng cứ đã nộp trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

- Chủ tọa hỏi bị đơn có cung cấp thêm chứng cứ nào không? Ôtng có ý kiến gì với các chứng cứ có trong hồ sơ không? Ông có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu của nguyên đơn không? có yêu cầu gì khác không? Những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết: Không có ý kiến.

Bị đơn trình bày: Thống nhất với những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn giao nộp và do nguyên đơn cung cấp trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Không có yêu cầu phản tố.

b) Tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án và việc gửi tài liệu, chứng cứ cho đương sự khác;

Nguyên đơn thống nhất với những chứng cứ trên, không cung cấp chứng cứ gì thêm và cũng không trình bày gì thêm.

Bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

c) Bổ sung tài liệu, chứng cứ; yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Không yêu cầu.

d) Những vấn đề khác mà đương sự thấy cần thiết: Không.

3. Nội dung khác (nếu có).

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Do các đương sự không có yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xem xét.

Các đương sự đề nghị cho Hòa giải để thỏa thuận hướng giải quyết vụ án. Tòa án chấp thuận việc các bên hòa giải.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Không có.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 7 năm 2023.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Phạm Anh Dũng	Trần Văn Mẫn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ÔM** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2023/QĐST-HNGĐ	*ÔM, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Anh Nguyễn**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp Trường Phú B, Xã T Tân, huyện T Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Kim Đang**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Khu vực T Bình, phường T An, quận ÔM, thành phố Cần Thơ.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh Nguyễn và chị Nguyễn Kim Đang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh Nguyễn và chị Nguyễn Kim Đang thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn, chị Đang xác định không con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Về án phí hôn nhân: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh Nguyễn tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0003550 ngày 11/5/2023. Sau khi khấu trừ, anh Nguyễn được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án Dân sự quận ÔM, TP. Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A.DS Q. ÔM;
- Các đương sự;
- UBND phường T An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn